

Số: /BC-UBND

Vĩnh Linh, ngày tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2023

(Số liệu từ ngày 15/12/2022-14/6/2023)

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC CCHC HUYỆN NĂM 2022

1. Chỉ số CCHC năm 2022

Ngày 22/02/2023, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 46/KH-UBND về khắc phục những tồn tại hạn chế trong công tác cải cách hành và chấm điểm hoàn thành nhiệm vụ huyện Vĩnh Linh năm 2022. Theo đó UBND huyện đã thực hiện đánh giá chỉ số CCHC của huyện được công bố tại Quyết định số 3399/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của UBND tỉnh Quảng Trị về công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Quảng Trị. Kết quả huyện Vĩnh Linh xếp loại 6/10 huyện, thị tương ứng với số điểm 83,07/99 điểm (chỉ số CCHC 83,91). Cụ thể:

S T T	Lĩnh vực/Tiêu chí/TCTP	Điểm tối đa	Điểm Thẩm định	Điểm bị trừ	Tiêu chí/ TCTP bị trừ	Cơ quan chịu trách nhiệm
1	Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC	19.50	16.50	-3.00	1.1.3; 1.6	Phòng Nội vụ; Các phòng ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn
2	Cải cách thể chế	10.00	9.50	-0.50	2.3.4	Phòng Tư pháp
3	Cải cách TTHC	20.50	16.07	-4.43	3.4; 3.5; 3.10.1; 3.11.2; 3.11.3; 3.12.1; 3.12.2; 3.12.3	Văn phòng HỖND&UBND Các phòng ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn
4	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước	10.50	10.50	0.00		
5	Cải cách chế độ công vụ	14.00	9.00	-5.00	5.1.2; 5.5; 5.6; 5.9	Phòng Nội vụ; Các đơn vị có CBCCVC bị kỷ luật

6	Cải cách tài chính công	10.00	8.00	-2.00	6.2	Phòng Tài chính - Kế hoạch
7	Xây dựng và phát triển CP số, CP điện tử	14.50	13.50	-1.00	7.2.1	Phòng Văn hóa và Thông tin
Tổng cộng		99.00	83.07	-15.93		

Ghi chú: Nội dung các tiêu chí/TCTP bị trừ điểm được thể hiện cụ thể tại Phụ lục tổng hợp các nội dung thực hiện CCHC bị trừ điểm năm 2022 được ban hành kèm theo Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 22/02/2023 của UBND huyện.

2. Kết quả khắc phục tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC (năm 2022) trong 6 tháng đầu năm 2023

Thực hiện các nội dung tại Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 22/02/2023 của UBND huyện, các cơ quan, đơn vị đã thực hiện khắc phục các tồn tại, hạn chế, các nội dung bị trừ điểm trong công tác CCHC năm 2022 như sau:

2.1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

Nội dung công tác chỉ đạo, điều hành CCHC năm 2022 đạt 16,5/19,5 điểm (đạt 84.6 %), bị trừ 3,0 điểm, cụ thể:

a) Tiêu chí thành phần 1.1.3 “*Mức độ thực hiện kế hoạch CCHC*” đạt 0/2,0 điểm, bị trừ 02 điểm, cụ thể:

Trong năm 2022, UBND huyện đề ra 43 nhiệm vụ đã thực hiện 43/43 nhiệm vụ, hoàn thành 100% mức độ thực hiện Kế hoạch CCHC, Hội đồng thẩm định CCHC tỉnh đã chấm 02 điểm tuy nhiên do lỗi phần mềm nên điểm chấm mục này không được cập nhật.

Tình hình khắc phục: Phòng Nội vụ đã đề xuất với Sở Nội vụ và Cổng Thông tin điện tử tỉnh (*Trung tâm tin học tỉnh*) theo dõi, xem xét và khắc phục các sự cố của lỗi phần mềm. Không để xảy ra tình trạng mất điểm trong các năm sau.

Kết quả: vấn đề đã hoàn thành việc khắc phục.

b) Tiêu chí 1.6 “*Sáng kiến trong triển khai công tác CCHC*” đạt 2,0/3,0 điểm, bị trừ 01 điểm, cụ thể:

Năm 2022, để đẩy mạnh công tác CCHC năm 2022 trên địa bàn, UBND huyện đã ban hành nhiều văn bản yêu cầu tăng cường tìm hiểu và đề xuất sáng kiến trong triển khai CCHC. Mỗi phòng ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn đề xuất ít nhất 01 sáng kiến gửi về UBND huyện. Có 02 sáng kiến được lựa chọn nhân rộng đạt được nhiều kết quả mang lại, có hiệu quả. Tuy nhiên chưa có nhiều sáng kiến chất lượng, chủ yếu của UBND các xã, thị trấn.

Tình hình khắc phục: UBND huyện thực hiện công nhận và triển khai các sáng kiến, giải pháp được công nhận tại Quyết định số 4029/QĐ-UBND ngày 18/11/2022 về việc công nhận sáng kiến, giải pháp cấp huyện trong lĩnh vực CCHC năm 2022 và lựa chọn sáng kiến “*Sử dụng tờ rơi tuyên truyền dịch vụ công*”

trực tuyến” của UBND xã Trung Nam để nhân rộng áp dụng trên địa bàn toàn huyện. Đến nay, việc áp dụng sáng kiến cơ bản đạt được kết quả nhất định, các phòng ban, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện; UBND các xã, thị trấn đã nghiên cứu và triển khai áp dụng sáng kiến tại đơn vị. Nhờ đẩy mạnh công tác tuyên truyền bằng sử dụng tờ rơi trực tuyến, người dân đã nắm rõ hơn về quy trình, lợi ích nên người dân rất tích cực tham gia trong giải quyết các TTHC. Sáng kiến mang được lợi ích thiết thực, nâng cao hiệu quả triển khai nhiệm vụ CCHC của UBND huyện.

Kết quả: Vấn đề hoàn thành việc khắc phục.

2.2. Cải cách thể chế

Nội dung Cải cách thể chế đạt 9.5/10 điểm (đạt 95%), bị trừ 0.5 điểm. Tiêu chí thành phần 2.3.4 “*Công tác báo cáo hàng năm về kết quả rà soát, hệ thống hóa VBQPPL*”.

Báo cáo rà soát văn bản QPPL năm 2022 bị chậm. Lý do: Ngày 29/9/2022, UBND huyện đã ban hành Công văn số 1778/UBND-TP V/v thực hiện kết luận kiểm tra số 1610/KL-ĐKTVB của Đoàn kiểm tra văn bản QPPL Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị. Công văn yêu cầu các cơ quan chuyên môn phải thực hiện xong trước ngày 28 tháng 10 năm 2022. Tuy nhiên, một số phòng, ban còn xử lý chậm. Khi đến hạn báo cáo, tỉ lệ xử lý văn bản còn thấp, có khả năng bị trừ điểm cao hơn. Do đó, Phòng Tư pháp tiếp tục phối hợp với các phòng ban tiếp tục xử lý văn bản QPPL, dẫn đến báo cáo chậm.

Tình hình khắc phục: Ngày 27/02/2023, Phòng Tư pháp huyện đã ban hành Báo cáo số 12/BC-TP về nguyên nhân và biện pháp khắc phục điểm trừ cải cách hành chính. Theo đó, Phòng Tư pháp đề ra giải pháp tích cực tham mưu cho UBND huyện đôn đốc, chỉ đạo thực hiện tốt công tác xây dựng, rà soát, xử lý văn bản QPPL, báo cáo đúng hạn quy định trước ngày 18/11 hàng năm theo quy định.

Kết quả khắc phục: Vấn đề đã khắc phục nhưng chưa hoàn thành. (*Đưa vào đánh giá thời điểm cuối năm do chưa đến thời hạn thực hiện*)

2.3. Cải cách TTHC

Nội dung Cải cách TTHC đạt 16,07/20.5 điểm (đạt 78,4%) mất 4,43 điểm, cụ thể:

a) Tiêu chí 3.4 “*Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC*” đạt 2,93/3,0 điểm, bị trừ 0,07 điểm.

Theo trích xuất số liệu từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, từ ngày 15/12/2021 đến 14/12/2022, huyện đã giải quyết 41.342 hồ sơ, trong đó có 38.387 hồ sơ trả trước và đúng hạn, có 2.955 hồ sơ trễ hạn (986 hồ sơ do huyện làm trễ). Như vậy huyện đạt 97.62%, tương đương 2.93 điểm.

Tình hình khắc phục: UBND huyện đã giao Văn phòng HĐND và UBND theo dõi, đôn đốc các phòng chuyên môn thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn thực hiện giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông không

để xảy ra hồ sơ trễ hạn. Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC tại các cấp chính quyền ở địa phương từ 15/12/2022 đến 14/6/2023: Đã tiếp nhận: 15.195 hồ sơ trong đó. Trực tuyến: 7.928 hồ sơ, đã giải quyết: 14.679 hồ sơ, đúng và trước hạn: 14.651 hồ sơ đạt tỷ lệ 99.8%, quá hạn: 28 hồ sơ. (giảm đáng kể so với thời gian cùng kỳ năm 2022).

Kết quả: Vấn đề đã hoàn thành việc khắc phục.

(kết quả tính đến thời điểm báo cáo 6 tháng; tiếp tục duy trì kết quả và thực hiện đến hết năm 2023)

b) Tiêu chí 3.5 “Thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hạn trong giải quyết hồ sơ TTHC” đạt 0/1,0 điểm, bị trừ 01 điểm.

Theo trích xuất số liệu từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, từ ngày 15/12/2021 đến 14/12/2022 thì huyện có 2.948 hồ sơ trễ hạn (do huyện và các đơn vị liên thông làm trễ), trong đó 986 hồ sơ do đơn vị làm trễ, đã thực hiện xin lỗi 297 hồ sơ, chưa thực hiện xin lỗi 689 hồ sơ. Để khắc phục hạn chế trên, UBND huyện đã ban hành nhiều Công văn chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện xin lỗi người dân, tổ chức (bằng văn bản) khi để xảy ra trễ hạn trong giải quyết TTHC, đạt 100% tỷ lệ xin lỗi theo quy định. Thể hiện ở bảng tình hình thực hiện việc xin người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hạn trong giải quyết hồ sơ TTHC (Số liệu từ 15/12/2022-14/6/2023) như sau:

ST T	Cơ quan	Hồ sơ tiếp nhận trực tiếp			Hồ sơ tiếp nhận liên thông		
		Đã trễ hạn	Đã xin lỗi	Tỷ lệ xin lỗi	SL hồ sơ trễ hạn	Đã gia hạn	Tỷ lệ gia hạn
(1)	(2)	(4)	(5)	(6)=(5)/(4)	(7)	(8)	(9)=(8)/(7)
I	Đơn vị trực tiếp xử lý						
1	Văn phòng UBND huyện	5	5	100%	4	0	0%
2	UBND xã Vĩnh Lâm	0	0	0%	0	0	0%
3	UBND xã Vĩnh Chấp	3	3	100%	0	0	0%
4	UBND xã Trung Nam	2	2	100%	0	0	0%
5	UBND xã Vĩnh Thủy	3	3	100%	0	0	0%
6	UBND xã Vĩnh Hòa	1	1	100%	0	0	0%
7	UBND thị trấn Bến Quan	0	0	0%	0	0	0%
8	UBND xã Vĩnh Tú	0	0	0%	0	0	0%
9	UBND xã Vĩnh Khê	0	0	0%	0	0	0%
10	UBND xã Vĩnh Ô	0	0	0%	0	0	0%
11	UBND thị trấn Cửa Tùng	0	0	0%	0	0	0%
12	UBND thị trấn Hồ Xá	0	0	0%	0	0	0%
13	UBND xã Vĩnh Long	0	0	0%	0	0	0%
14	UBND xã Kim Thạch	0	0	0%	0	0	0%
15	UBND xã Hiền Thành	0	0	0%	0	0	0%
16	UBND xã Vĩnh Sơn	0	0	0%	0	0	0%
17	UBND xã Vĩnh Hà	0	0	0%	0	0	0%
18	UBND xã Vĩnh Giang	11	11	100%	0	0	0%
19	UBND xã Vĩnh Thái	2	2	100%	0	0	0%

Kết quả: Vấn đề đã hoàn thành việc khắc phục (*vấn đề khắc phục được tính thời điểm 6 tháng đầu năm 2023; tiếp tục duy trì kết quả đến hết năm 2023*).

c) Tiêu chí thành phần 3.10.1 “*Tỷ lệ hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử*” đạt 0/1,0 điểm, bị trừ 01 điểm.

Năm 2022 huyện có 663 hồ sơ có số hóa thành phần hồ sơ trên tổng số 2291 hồ sơ đã tiếp nhận, đạt tỷ lệ 29 %. Kết quả đạt dưới 60% thì không có điểm.

Tình hình khắc phục: Để khắc phục vấn đề trên, UBND huyện giao Văn phòng HĐND&UBND huyện chủ trì theo dõi, đôn đốc các phòng ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn nghiêm túc thực hiện việc số hóa hồ sơ TTHC. Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC 6 tháng đầu năm 2023 (*số liệu từ ngày 15/12/2022-14/6/2023*) như sau: Tỷ lệ số hóa đầy đủ thành phần hồ sơ TTHC khi tiếp nhận đạt 59,29%, tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết TTHC đạt 98,07%. Tỷ lệ số hóa hồ sơ TTHC đã tăng đáng kể, tuy nhiên chưa đạt 60% theo quy định của tiêu chí chấm điểm.

Kết quả: Vấn đề đã khắc phục nhưng chưa hoàn thành.

d) Tiêu chí thành phần 3.11.2 “*Tỷ lệ TTHC có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến*” đạt 0,02/0,5 điểm, bị trừ 0,48 điểm.

Số liệu tính đến ngày 14/12/2022, huyện có 05 TTHC thanh toán trực tuyến trên tổng số 113 TTHC có phí, lệ phí. Đạt 4,42%. Tính điểm theo công thức đạt 0,02 điểm.

Tình hình khắc phục: Tính đến thời điểm 6 tháng đầu năm 2023, huyện chỉ mới có 03 TTHC thanh toán trực tuyến có phát sinh hồ sơ trên tổng số 112 TTHC có phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính. Tiêu chí này được xem là chưa phù hợp với tình hình của địa phương, tỷ lệ TTHC phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến khó đạt được điểm cao do người dân, tổ chức ít có phát sinh hồ sơ ở các TTHC có phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính.

Công thức tính: $(b/a) \times \text{điểm tối đa}$. Trong đó: a là tổng số TTHC đang triển khai thanh toán trực tuyến, b là số TTHC có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến. Tuy nhiên trên thực tế có nhiều TTHC triển khai thanh toán trực tuyến không có phát sinh hồ sơ; có nhiều hồ sơ phát sinh trong cùng một TTHC có triển khai thanh toán trực tuyến nên ảnh hưởng đến số điểm của huyện.

Đề xuất phương án điều chỉnh: a là tổng số TTHC triển khai thanh toán trực tuyến có phát sinh hồ sơ. b là số TTHC có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến.

Kết quả: Đề nghị tỉnh có cách tính phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

e) Tiêu chí thành phần 3.11.3 “*Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến*” không có điểm (0/0.5 điểm).

Tỷ lệ số hồ sơ có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến trên tổng số hồ

sơ đã giải quyết của các TTHC thuộc phạm vi đánh giá dưới 15% nên không đạt điểm. (Trên 30% đạt điểm tối đa)

Tình hình khắc phục: Tình hình thanh toán phí/lệ phí qua công dịch vụ công quốc gia của huyện Vĩnh Linh trong 6 tháng đầu năm 2023 (Từ ngày 15/12/2022-14/6/2023) thể hiện ở bảng sau:

ST T	Cơ quan	Tổng số hồ sơ tiếp nhận trực tiếp trong kỳ	Tổng số hồ sơ tiếp nhận có quy định nghĩa vụ tài chính	Tổng số hồ sơ thanh toán trực tuyến qua Cổng DVC QG	Tổng số hồ sơ có phát hành BLĐT trên MCDT	Tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến (%)	Tỷ lệ hồ sơ có phát hành biên lai điện tử trên MCDT(%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(5)/(4)	(8)=(6)/(4)
1	UBND xã Kim Thạch	684	366	0	166	0	45,4
2	UBND xã Vĩnh Chấp	992	895	0	0	0	0
3	UBND xã Vĩnh Lâm	725	597	0	340	0	57
4	UBND xã Vĩnh Giang	997	887	0	804	0	90,6
5	UBND xã Vĩnh Hà	408	340	0	0	0	0
6	UBND xã Hiền Thành	739	608	0	397	0	65,3
7	UBND xã Vĩnh Sơn	821	657	0	591	0	90
8	UBND xã Vĩnh Khê	79	25	0	0	0	0
9	UBND xã Vĩnh Hòa	783	664	200	336	30,1	50,6
10	UBND xã Vĩnh Tú	670	565	0	512	0	90,6
11	UBND xã Vĩnh Thái	540	460	0	441	0	95,9
12	UBND xã Vĩnh Thủy	556	311	0	251	0	80,7
13	UBND xã Trung Nam	1008	782	1	639	0,1	81,7
14	UBND xã Vĩnh Long	791	623	0	540	0	86,7
15	UBND thị trấn Cửa Tùng	887	520	0	428	0	82,3
16	UBND thị trấn Bến Quan	719	499	35	280	7	56,1
17	UBND xã Vĩnh Ô	226	184	0	148	0	80,4
18	UBND thị trấn Hồ Xá	2369	1950	712	1061	36,5	54,4
	Tổng	13994	10933	948	6934	8,67	63,42

Bảng 1. Tình hình thanh toán phí/lệ phí qua công dịch vụ công quốc gia cấp xã

S T T	Cơ quan	Tổng số hồ sơ tiếp nhận trực tiếp trong kỳ	Tổng số hồ sơ tiếp nhận có quy định nghĩa vụ tài chính	Tổng số hồ sơ thanh toán trực tuyến qua Cổng DVC QG	Tổng số hồ sơ có phát hành BLĐT trên MCĐT	Tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến (%)	Tỷ lệ hồ sơ có phát hành biên lai điện tử trên MCĐT(%)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(5)/(4)	(8)=(6)/(4)
1	UBND Thành phố Đông Hà	12298	10741	1859	10121	17,3	94,2
2	UBND thị xã Quảng Trị	4242	3771	22	3586	0,6	95,1
3	UBND huyện Vĩnh Linh	14835	11689	949	7338	8,1	62,8
4	UBND huyện Hướng Hóa	16807	12848	24	12241	0,2	95,3
5	UBND huyện Gio Linh	12256	9772	40	8799	0,4	90
6	UBND huyện Đakrông	10242	8395	821	7030	9,8	83,7
7	UBND huyện Cam Lộ	9581	8625	4006	8356	46,4	96,9
8	UBND huyện Triệu Phong	15441	12755	388	11440	3	89,7
9	UBND huyện Hải Lăng	9952	7718	76	5793	1	75,1

Bảng 2. Tình hình thanh toán phí/lệ phí qua cổng dịch vụ công quốc gia cấp huyện

Tỷ lệ hồ sơ thanh toán 6 tháng đầu năm huyện Vĩnh Linh đạt 8,1% (<30% chưa đạt theo quy định).

Kết quả: Vấn đề đã khắc phục nhưng chưa hoàn thành.

f) Tiêu chí thành phần 3.12.1 “Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình” không có điểm (0/1 điểm).

Năm 2022, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 708/QĐ-UBND ngày 4/3/2022 về ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Trị năm 2022. Theo đó UBND huyện thực hiện dịch vụ công trực tuyến cấp huyện, xã theo quyết định của UBND tỉnh.

Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình năm 2022 huyện đạt 70% (<90% không có điểm).

Tình hình khắc phục: UBND huyện đã thực hiện chỉ đạo các phòng chuyên môn, các xã, thị trấn thực hiện rà soát các thủ tục hành chính để đề xuất thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với tất cả TTHC đủ điều kiện.

Kết quả: Vấn đề đã khắc phục nhưng chưa hoàn thành.

g) Tiêu chí thành phần 3.12.2 “Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình” đạt 0,27/0.5 điểm, bị trừ 0,23 điểm.

Số liệu tính đến ngày 14/12/2022, huyện đạt 22179 hồ sơ trực tuyến trên tổng số 40789 hồ sơ. Đạt tỷ lệ 54,37%. Tính điểm theo công thức đạt 0,27 điểm.

Tình hình khắc phục: 6 tháng đầu năm 2023, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình của huyện đạt 54,14%. (đạt 100% mới được điểm tối đa)

Kết quả: Vấn đề đã khắc phục nhưng chưa hoàn thành.

h) Tiêu chí thành phần 3.12.3 “*Tỷ lệ DVCTT mức độ cao triển khai trên Cổng DVC tỉnh*” đạt 0,35/0,5 điểm, bị trừ 0,15 điểm.

Thực hiện Quyết định số 708/QĐ-UBND ngày 4/3/2022 của UBND tỉnh về ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 thực hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Trị năm 2022. Theo đó tất cả các huyện có 267/397 TTTC cấp huyện triển khai trên Cổng dịch vụ công đạt 70%. Các TTTC còn lại tỉnh, huyện, xã không đăng ký triển khai mức độ cao vì chưa đảm bảo tính trực tuyến. Tính theo công thức được 0,35 điểm.

Tình hình khắc phục UBND huyện giao Văn phòng HĐND và UBND huyện kiểm tra, rà soát danh mục dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công tỉnh, tham gia ý kiến về danh mục DVCTT cấp huyện, xã. (*Công văn số 621/UBND-VP ngày 16/4/2023 của UBND huyện*).

Kết quả: Vấn đề đã hoàn thành việc khắc phục.

TCTP này không thực hiện chấm điểm trong năm 2023 theo Quyết định số 1325/QĐ-UBND ngày 23/6/2023 của UBND tỉnh về ban hành Quy định đánh giá, chấm điểm chỉ số cải cách hành chính các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thị xã, thành phố và UBND xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2023-2025.

2.4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

Nội dung Cải cách tổ chức bộ máy hành chính đạt 10/10 điểm (đạt 100%).

2.5. Cải cách chế độ công vụ

Lĩnh vực cải cách chế độ công vụ đạt 9,0/14 điểm, đạt tỷ lệ 60%, mất 05 điểm. Huyện bị trừ điểm ở các tiêu chí thành phần sau:

a) Tiêu chí thành phần 5.1.2 “*Tỷ lệ đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện có cơ cấu viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt*” không có điểm (0/1 điểm).

Hội đồng thẩm định tỷ lệ đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện có cơ cấu viên chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt chưa đảm bảo 100% về cơ cấu số lượng, cơ cấu chức danh theo từng vị trí việc làm: tiêu chuẩn, trình độ, năng lực... của từng vị trí việc làm.

Tình hình khắc phục:

UBND huyện giao phòng Nội vụ chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát vị trí việc làm các đơn vị SNCL thuộc UBND cấp huyện, hướng dẫn xây dựng danh mục vị trí việc làm và gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Hoàn thiện việc xây dựng bản mô tả công việc và khung năng lực cho từng vị trí việc làm theo danh mục đã được phê duyệt. Bố trí viên chức đúng theo vị trí việc làm và tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp tương ứng với từng vị trí.

Kết quả: Vấn đề đã khắc phục nhưng chưa hoàn thành.

b) Tiêu chí 5.5. “*Mức độ hoàn thành Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức*” không đạt điểm nào 0/2.0 điểm.

Năm 2022, UBND huyện hoàn thành 9/12 nội dung đào tạo theo Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 17/02/2022 của UBND huyện (03 nhiệm vụ không thực hiện là đào tạo Thạc sĩ; phối hợp với Trường Chính trị Lê Duẩn mở 01 lớp QLNN ngạch chuyên viên và 01 lớp bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp phòng). Nhiệm vụ tổ chức các lớp bồi dưỡng Đạo biểu HĐND cấp xã thực hiện chậm so với quy định theo Kế hoạch số 184/KH-UBND của UBND tỉnh. Kết quả thực hiện 75% kế hoạch đề ra, dưới 80% không có điểm.

Tình hình khắc phục: Trong 6 tháng đầu năm 2023, thực hiện Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 08/2/2023 về Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào các lĩnh vực kinh tế - xã hội huyện Vĩnh Linh năm 2023; Kế hoạch số 77/KH-UBND ngày 18/4/2023 về tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức năm 2023; Kế hoạch số 147/KH-UBND ngày 16/12/2022 về triển khai bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý và giáo viên mầm non huyện Vĩnh Linh năm học 2022-2023 và giai đoạn 2023-2026; Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 30/06/2023 về bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Huyện Vĩnh Linh đã thực hiện:

+ Lập danh sách đăng ký cho 01 cán bộ tham gia bồi dưỡng lãnh đạo cấp sở, 04 cán bộ tham gia bồi dưỡng QLNN ngạch chuyên viên cao cấp, 01 công chức tham gia bồi dưỡng QLNN ngạch chuyên viên chính. Ra Quyết định cử 5 CBCC tham gia bồi dưỡng lãnh đạo cấp phòng; 07 CBCC tham gia bồi dưỡng QLNN ngạch chuyên viên, trong đó có 06 CBCC người dân tộc thiểu số; 20 CBCC người đồng bào DTTS tham gia 02 lớp bồi dưỡng và 10 CBCC các phòng, ban đơn vị và UBND các xã thị trấn tham gia các lớp bồi dưỡng do tỉnh tổ chức.

+ Tổ chức 01 bồi dưỡng QPAN cho đối tượng 4 cho 60 học viên, cử tham gia bồi dưỡng đối tượng 3 đối với 7 cán bộ cấp huyện và 10 cán bộ cấp xã.

- Kết quả mở bồi dưỡng LLCT và tập huấn nghiệp vụ bồi dưỡng kỹ năng, vị trí việc làm và phương pháp thực thi công vụ.

+ Tổ chức 01 lớp bồi dưỡng kỹ năng tham mưu thực hiện nhiệm vụ CCHC cho cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ CCHC cấp xã cho 55 học viên, 01 lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực thực thi công vụ cho công chức làm việc tại bộ phận tiếp công dân và bộ phận Một cửa cấp xã cho 80 học viên.

+ Phối hợp với Trường Chính trị Lê Duẩn tổ chức mở 01 lớp Trung cấp lý luận chính trị không tập trung.

+ Đối với viên chức trường học 129 lớp tập huấn, bồi dưỡng có 706 viên chức tham gia. Hoàn thành 100% kế hoạch ĐTBĐ đặt ra trong 6 tháng đầu năm 2023.

Kết quả: Vấn đề đã hoàn thành việc khắc phục.

c) Tiêu chí 5.6 “*Cập nhật thông tin, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức*” đạt 01/02 điểm, bị trừ 01 điểm.

Cập nhật đủ số lượng, đủ nội dung nhưng đối soát thông tin chưa chính xác. Theo quy định tại Quyết định số 2815/QĐ-UBND ngày 01/11/2022 của UBND tỉnh thì cập nhật đủ số lượng, đủ nội dung, đối soát thông tin chưa chính xác được tính 01 điểm.

Tình hình khắc phục: Năm 2023, UBND huyện Vĩnh Linh đã ban hành 03 công văn đôn đốc, nhắc nhở CBCCVV các đơn vị và quản trị các đơn vị thực hiện cập nhật thông tin cá nhân và thông tin đơn vị đồng thời thực hiện đối soát thông tin đảm bảo đúng quy định. Đến thời điểm báo cáo 6 tháng 100% CBCCVV đã thực hiện cập nhật thông tin trên hệ thống của tỉnh.

Kết quả: Vấn đề đã hoàn thành việc khắc phục (*tiếp tục duy trì kết đến hết năm 2023 và các năm tiếp theo*).

d) Tiêu chí 5.9 “*Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức*” đạt 0,5/1,5 điểm; bị trừ 01 điểm.

Trong năm 2022, không có lãnh đạo UBND huyện và tương đương bị kỷ luật; Có 02 lãnh đạo đơn vị sự nghiệp công lập bị kỷ luật; 01 công chức, 01 viên chức (không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý) bị kỷ luật. Bị trừ 01 điểm.

Tình hình khắc phục: UBND huyện ban hành Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2023 của UBND huyện về việc kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 về việc thành lập Đoàn kiểm tra việc sử dụng thời gian làm việc của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tại các phòng ban, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Kết quả chưa có trường hợp vi phạm. Ngày 27/02/2023, UBND huyện ban hành Kế hoạch số 50/KH-UBND thực hiện Đề án Văn hóa công vụ huyện Vĩnh Linh năm 2023. Ngày 23/5/2023, UBND huyện có Công văn số 789/UBND-NV v/v thực hiện Công điện số 280/CĐ-TTg ngày 19/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ. Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước; Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Văn hóa công vụ và Kế hoạch số 50/KH-UBND ngày 27/02/2023 của UBND huyện về thực hiện Đề án Văn hóa công vụ huyện Vĩnh Linh năm 2023. Nhìn chung, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đã thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật nói chung và pháp luật PCTN nói riêng, chưa để xảy ra tình trạng tham nhũng, tiêu cực làm ảnh hưởng đến uy tín, ảnh hưởng đến lòng tin của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Huyện Vĩnh Linh đã triển khai thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp về phòng ngừa tham nhũng như: Công khai minh bạch trong quản lý và hoạt động; nâng cao chất lượng thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao nhận thức và phát huy vai trò của toàn xã hội trong công tác phòng, chống tham nhũng... nhờ đó đã hạn chế phần nào các hành vi tham nhũng, tiêu cực và thông qua công tác thanh

tra, kiểm tra đã kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng.

Kết quả: Vấn đề đã hoàn thành việc khắc phục.

2.6. Cải cách tài chính công

Nội dung Cải cách tài chính công huyện đạt 8/10 điểm, chiếm tỷ lệ 80%, mất 2 điểm ở tiêu chí thành phần 6.2 “*Thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách nhà nước hàng năm*” không có điểm.

Báo cáo tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2022, đến 15/12/2022 tỷ lệ giải ngân đầu tư công đạt 54,6%, trong đó: nguồn giao đầu năm 93,3%; vốn ngân sách TW giao bổ sung 0%; vốn CTMTQG 10,9%. Nguyên nhân: Do vốn ngân sách Trung ương giao bổ sung theo Quyết định số 2703/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của UBND tỉnh là 20.000 triệu đồng nên chưa giải ngân kịp. UBND huyện đã cam kết giải ngân hết phần vốn giao bổ sung trước ngày 31/12/2022; Đối với vốn CTMT quốc gia: Kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2022 thực hiện 03 Chương trình MTQG tỉnh giao muợn (Quyết định ngày 30/6/2022 nhưng huyện nhận được ngày 19/7/2022). Bên cạnh đó, trong điều kiện những tháng cuối năm, thường xuyên mưa bão do đó ảnh hưởng đến tiến độ thi công công trình, giải ngân nguồn vốn. UBND huyện đã cam kết giải ngân đến thời điểm 31/12/2022 đạt từ 90% trở lên, đến thời điểm 31/01/2023 giải ngân đạt 100%.

Tình hình khắc phục: UBND huyện giao Phòng Tài chính - Kế hoạch chủ trì đôn đốc đẩy nhanh tiến độ và giải ngân vốn đầu tư công năm 2023; thực hiện rà soát đề xuất kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 sang năm 2023. (Công văn số 73/UBND-TCKH ngày 18/02/2023; Công văn số 139/UBND-TCKH ngày 09/02/2023 về rà soát đề xuất kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 sang năm 2023; Công văn số 94/UBND-TCKH ngày 01/02/2023 về việc báo cáo giải ngân nguồn vốn 03 Chương trình Mục tiêu quốc gia; Công văn số 142/UBND-TCKH ngày 09/02/2023 V/v Đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2023....ban hành trên 20 văn bản: công văn, báo cáo về việc thực hiện giải ngân vốn đầu tư công năm 2023. . Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 nguồn ngân sách huyện quản lý là 172.624,2 Tr.đồng, đến ngày 31/5/2023 giải ngân được 47.317,8 tr.đồng, đạt tỷ lệ 27,4%.

Kết quả: Vấn đề đã được khắc phục nhưng chưa hoàn thành (*chỉ đánh giá vào cuối năm*)

2.7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

Nội dung Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số Huyện đạt 13.5/14.5 điểm, chiếm 93.10%, bị trừ 01 điểm ở tiêu chí thành phần 7.2.1 “*Cổng/Trang thông tin điện tử cấp huyện*” (0/1điểm)

Năm 2022, Hội đồng thẩm định Trang thông tin điện tử cấp huyện cung cấp thông tin không đầy đủ theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

Tình hình khắc phục: Ngày 24/02/2023, Phòng Văn hóa và Thông tin đã tham mưu UBND huyện ban hành Công văn số 234/UBND-VHTT ngày 24/02/2023 về việc giao nhiệm vụ cung cấp số liệu và cập nhật thông tin lên Cổng thông tin điện tử huyện. Giao trung tâm VHTT-TDĐT huyện chủ động phối hợp các đơn vị và hoàn thành các nội dung về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ. UBND huyện giao Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể dục thể thao huyện rà soát lại các nội dung trên Cổng thông tin của huyện. Phối hợp với các đơn vị liên quan cung cấp, bổ sung các nội dung, thông tin theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ. Hiện tại, Cổng thông tin điện tử của huyện đã bổ sung các nội dung theo quy định.

Kết quả: Vấn đề đã hoàn thành khắc phục.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ KHẮC PHỤC

Trong 6 tháng đầu năm 2023, UBND huyện đã khắc phục được nhiều tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính. Tuy nhiên vẫn có nhiều khó khăn, với nhiều nguyên nhân chủ quan và khách quan (*có giải trình cụ thể tại mục 2, phần I báo cáo*). Tổng số 17 vấn đề cần được khắc phục. 01 vấn đề đề xuất tinh có cách tính phù hợp. Do đó huyện có tổng số 16 vấn đề cần được khắc phục trong năm 2023, 14 vấn đề cần được khắc phục trong 6 tháng đầu năm 2023 cụ thể:

- 01 vấn đề đề xuất tinh có cách tính phù hợp: 3.11.2 “*Tỷ lệ TTHC có phát sinh giao dịch trực tuyến*”. (*mục 2.3-d. phần I*)

- 09/16 vấn đề đã hoàn thành việc khắc phục, bao gồm các Tiêu chí/TCTP: 1.1.3; 1.6; 3.4; 3.5; 3.12.3; 5.5; 5.6; 5.9; 7.2.1. (*Tính theo năm*)

- 06/16 vấn đề đã khắc phục nhưng chưa hoàn thành, bao gồm các Tiêu chí/TCTP: 3.10.1; 3.11.3; 3.12.1; 3.12.2; 5.1.2.

- 02/16 vấn đề chỉ hoàn thành vào cuối năm: TCTP 2.3.4; 6.2 (*nhên không tính vào kết quả 6 tháng*).

Như vậy trong 6 tháng đầu năm 2023, có 09/14 vấn đề đã hoàn thành việc khắc phục; 6/14 vấn đề đã phục nhưng chưa hoàn thành việc khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC của huyện.

III. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CCHC TRONG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

Để tiếp tục khắc phục các tồn tại, hạn chế chưa hoàn thành; cải thiện chỉ số CCHC huyện Vĩnh Linh trong năm 2023, đòi hỏi toàn bộ các cơ quan, đơn vị phải tiến hành CCHC một cách đồng bộ, toàn diện, liên tục và thực chất. UBND huyện chỉ đạo các ban, ngành, địa phương tăng cường trách nhiệm lãnh đạo tổ chức thực hiện CCHC theo đúng chỉ đạo của cấp trên; bên cạnh những kết quả đạt được trong 6 tháng đầu năm 2023, cần nỗ lực hoàn thành 24/42 nhiệm vụ còn lại (đã

hoàn thành 18/42 nhiệm vụ)¹ đã đề ra tại Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 18/01/2023 về công tác CCHC huyện Vĩnh Linh năm 2023 và Công văn số 567/UBND-NV ngày 18/4/2023 về việc thực hiện các chỉ tiêu CCHC từ năm 2023 đến năm 2025, cụ thể như sau:

1. Thủ trưởng các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn

- Thủ trưởng các phòng chuyên môn được phân công thực hiện công tác cải cách hành chính tiếp tục đề xuất, thực hiện các giải pháp, biện pháp khắc phục tồn tại hạn chế công tác CCHC trong 6 tháng cuối năm 2023 gửi về UBND huyện. Rà soát các nhiệm vụ theo khung kế hoạch chi tiết của kế hoạch CCHC huyện năm 2023 để xem nội dung nào đơn vị đã thực hiện, nội dung nào chưa thực hiện để có phương án tổ chức đảm bảo thực hiện 100% kế hoạch vào trước ngày **15/11/2023**.

- Cử cán bộ, công chức tham gia đào tạo, đảm bảo đạt chuẩn theo tiêu chuẩn quy định. Chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện cập nhật thông tin của cán bộ, công chức còn thiếu, đối soát thông tin chính xác trên hệ thống thông tin điện tử của tỉnh và cập nhật thường xuyên khi có thay đổi, biến động như nâng lương, nghỉ hưu, chuyển công tác ...vv.

- Chỉ đạo việc tự kiểm tra cải cách hành chính tại đơn vị để kịp thời phát hiện những sai sót và có biện pháp khắc phục kịp thời; thường xuyên theo dõi, chỉ đạo CBCCVC tránh để giải quyết hồ sơ bị trễ hạn cho tổ chức công dân. Theo dõi việc thực hiện Khảo sát sự hài lòng của người dân. Tuyên truyền để người dân thực hiện giải quyết thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến toàn trình, DVCTT một phần; kiên quyết chỉ đạo thực hiện tốt việc xin lỗi người dân, tổ chức khi có hồ sơ TTHC trễ hạn.

- Tiếp tục duy trì áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 theo đúng lộ trình, kế hoạch của UBND tỉnh đã ban hành trong cơ quan, đơn vị, nhất là trong xây dựng quy trình giải quyết thủ tục hành chính đối với cá nhân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Chỉ đạo, phổ biến tuyên truyền về công tác cải cách hành chính, đa dạng các hình thức tuyên truyền.

- Cử CBCCVC tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức cải cách hành chính, bồi dưỡng đạo đức công vụ.

- Tăng cường tìm hiểu và chỉ đạo CBCCVC đề xuất các sáng kiến mới trong triển khai công tác CCHC. Triển khai mô hình, sáng kiến được chọn để nhân rộng, áp dụng cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn. Mỗi phòng ban đơn vị, xã, thị trấn đề xuất ít nhất một sáng kiến có khả năng ứng dụng, đạt hiệu quả trong công tác nâng cao chỉ số CCHC của huyện.

- Tích cực chỉ đạo CBCCVC thực hiện việc tham gia các cuộc thi CCCHC của huyện.

¹ Báo cáo số 265/BC-UBND về kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2023

2. Phòng Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu theo Kế hoạch CCHC năm 2023 của huyện đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ được giao.

- Nâng cao chất lượng tham mưu các văn bản chỉ đạo điều hành về công tác CCHC. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính của các phòng ban, đơn vị; UBND các xã, thị trấn. Thường xuyên theo dõi đôn đốc kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

- Tham mưu thực hiện bố trí công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm và tiêu chuẩn ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp đã được phê duyệt. Duy trì 100% cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp của huyện bố trí công chức theo đúng vị trí việc làm được phê duyệt. Tham mưu sắp xếp bố trí cán bộ, công chức thuộc các xã sáp nhập đảm bảo hợp tình hợp lý tạo được sự đồng thuận cao trong cán bộ và Nhân dân. Rà soát vị trí việc làm các đơn vị SNCL thuộc UBND cấp huyện, hướng dẫn xây dựng danh mục vị trí việc làm gửi cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Hoàn thiện việc xây dựng bản mô tả công việc và khung năng lực cho từng vị trí việc làm theo danh mục đã được phê duyệt. Đảm bảo chỉ tiêu 100% cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp thuộc huyện bố trí công chức, viên chức đúng vị trí việc làm, khung năng lực đã được phê duyệt. Hằng năm, hướng dẫn các ĐVSN báo cáo kết quả về vị trí việc làm của đơn vị trong đó thể hiện rõ về cơ cấu số lượng, cơ cấu chức danh theo từng vị trí việc làm, bao gồm: tiêu chuẩn, trình độ, năng lực... của từng vị trí việc làm.

- Tổ chức cuộc thi tìm hiểu CCHC/tìm kiếm sáng kiến (*trực tiếp hoặc trực tuyến*); triển khai các văn bản về hiệu quả áp dụng các sáng kiến, giải pháp, mô hình được công nhận trên địa bàn huyện. Theo dõi kết quả áp dụng sáng kiến, mô hình được công nhận triển khai tại đơn vị; các sáng kiến được lựa chọn nhân rộng thực hiện trong năm.

- Đôn đốc nhắc nhở các phòng ban đơn vị thực hiện cập nhật, đối soát thông tin của cán bộ, công chức còn thiếu, trên hệ thống thông tin điện tử của tỉnh và cập nhật thường xuyên khi có thay đổi, biến động như nâng lương, nghỉ hưu, chuyển công tác ...vv.

- Tham mưu công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCC-VC, 100% cho CBCC-VC tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ chuyên môn. Tiếp tục rà soát đội ngũ CBCC chưa đạt chuẩn và có giải pháp xử lý kịp thời và sắp xếp CBCC dôi dư sau sáp nhập đúng quy định.

3. Văn phòng HĐND và UBND huyện

- Đôn đốc nhắc nhở bộ phận một cửa cấp huyện, xã trong việc giải quyết thủ tục hành chính, tránh để hồ sơ trễ hẹn cho tổ chức công dân. Đảm bảo ít nhất 99% kết giải quyết hồ sơ TTHC đúng hạn và trước hạn. Theo dõi và tổng hợp báo cáo kết quả kiểm soát thủ tục hành chính cấp huyện năm 2023.

- Theo dõi, đôn đốc việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC đầy đủ của Bộ phận Một cửa cấp huyện, xã. Tham mưu văn bản hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC đạt tỉ lệ 100%.

- Đảm bảo tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

- Đảm bảo tỷ lệ hồ sơ giao dịch thanh toán trực tuyến của các TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính đạt từ 30% trở lên.

- Tham mưu công tác nâng cao tỉ lệ TTHC có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến; tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến đạt 30% trở lên.

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Đảm bảo tỷ lệ hồ sơ nhận trực tuyến luôn đạt tối thiểu 50% và phần đầu cuối năm 2023 tỷ lệ đạt 70% theo kế hoạch đề ra.

- Thực hiện kiểm tra công tác kiểm soát TTHC đối với các cơ quan, đơn vị, bộ phận một cửa trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng phục vụ, mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; bảo đảm mục tiêu sự hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính.

4. Phòng Tư pháp

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện lĩnh vực cải cách thể chế; tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật; tham mưu ban hành và xử lý, rà soát VB QPPL đúng quy định pháp luật; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện chính sách pháp luật và có biện pháp kịp thời xử lý nghiêm khắc đối với những trường hợp sai phạm.

- Thực hiện tốt chế độ báo cáo theo quy định

5. Phòng Văn hóa và Thông tin

- Chủ trì tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền về công tác CCHC nhà nước của huyện năm 2023; phối hợp với Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể dục thể thao và các cơ quan liên quan tổ chức thông tin, tuyên truyền về công tác CCHC bằng hình thức phù hợp để nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cấp, ngành, cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp trên địa bàn huyện. Thực hiện tuyên truyền bằng các hình thức đa dạng.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chỉ đạo thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực hiện đại hóa hành chính.

- Tăng cường công tác tuyên truyền cải cách hành chính đa dạng về hình

thức, phong phú về nội dung. Thực hiện các nhiệm vụ trong khung kế hoạch tuyên truyền CCHC huyện năm 2023. Tăng cường tuyên truyền các giải pháp cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh trên địa bàn huyện năm 2023.

- Đề xuất các giải pháp nâng cấp cổng thông tin điện tử huyện và cung cấp thông tin đảm bảo yêu cầu theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Theo dõi, phối hợp Văn phòng HĐND và UBND huyện đôn đốc nhắc nhở phòng ban và UBND các xã, thị trấn trong việc thực hiện ký số và nâng cao tỉ lệ giải quyết thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến.

6. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Tham mưu thực hiện tốt công tác giải ngân kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước hàng năm đạt 100% kế hoạch đề ra; đến ngày 15/12/2023 đạt tỷ lệ giải ngân ít nhất 80% so với kế hoạch được giao.

- Tăng cường công tác kiểm tra tiến độ thực hiện, kịp thời tháo gỡ các khó khăn vướng mắc, kiên quyết điều chuyển vốn đối với các công trình chậm tiến độ và giải ngân thấp do các nguyên nhân chủ quan. Kiểm điểm trách nhiệm của chủ đầu tư trong công tác giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023.

- Thực hiện rà soát, xây dựng phương án giao quyền tự chủ của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc.

- Công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê, tài sản công tại UBND cấp huyện; công khai tình hình sử dụng, thu hồi, điều chuyển, thanh lý, tiêu hủy và các hình thức xử lý khác đối với tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị. Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công, kiểm kê tài sản hàng năm đầy đủ theo đúng quy định.

- Phối hợp với phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện rà soát và cân đối ngân sách huyện để tham mưu phân bổ kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính đảm bảo thực hiện Kế hoạch CCHC của huyện.

7. Phòng Kinh tế và Hạ tầng

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan tham mưu chỉ đạo thực hiện ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch xây dựng, thực hiện Kế hoạch tổ chức Hội nghị đối thoại giữa Lãnh đạo huyện với Doanh nghiệp.

8. Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể dục thể thao

- Tiếp tục tổ chức triển khai Kế hoạch tuyên truyền về cải cách hành chính năm 2023.

- Duy trì chuyên trang về cải cách hành chính, thường xuyên tuyên truyền, cập nhật các thông tin, quy định, quy trình về các thủ tục hành chính;

- Chủ động phối hợp với phòng Nội vụ và các cơ quan có liên quan để kịp thời cập nhật tin tức về công tác CCHC thường xuyên trên hệ thống truyền thanh của huyện.

- Cập nhật thường xuyên các thông tin, quy định, quy trình về các thủ tục hành chính trên cổng thông tin điện tử của huyện.

- Cập nhật đầy đủ các thông tin trên Cổng thông tin điện tử của huyện đảm bảo yêu cầu theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

9. UBND các xã, thị trấn

- Bám sát nội dung Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của UBND huyện; các văn bản chỉ đạo, giao nhiệm vụ của UBND huyện và Kế hoạch CCHC của cơ quan, đơn vị mình chủ động triển khai thực hiện các nội dung, công việc có liên quan đảm bảo thực hiện 100% nhiệm vụ đề ra.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, tăng cường sự quan tâm chỉ đạo, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ CCHC gắn với nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, bám sát các nhiệm vụ đề ra theo Kế hoạch CCHC năm, thực hiện tốt các nhiệm vụ do UBND huyện giao.

- Công chức phụ trách CCHC tham mưu cho HĐND, UBND cấp xã công tác tự kiểm tra; phối hợp Mặt trận, đoàn thể thực hiện giám sát về công tác CCHC tại đơn vị.

- Triển khai công tác tuyên truyền CCHC bằng những hình thức mới như: Tổ chức cuộc thi tìm hiểu về CCHC; tọa đàm CCHC, sân khấu hóa hoặc các hình thức tuyên truyền mới, sáng tạo khác.

- Thực hiện các nhiệm vụ được UBND huyện giao, Chủ tịch UBND huyện giao đúng thời hạn, giải trình các nội dung thực hiện chậm.

- Tổ chức thực hiện đánh giá chỉ số đã công bố và kết quả khắc phục tồn tại, hạn chế, thiếu sót sau khi có Quyết định của UBND huyện về công bố các chỉ số CCHC cấp xã của năm 2022.

- Đề xuất các sáng kiến, giải pháp, mô hình nâng cao công tác CCHC. Triển khai áp dụng có hiệu quả các sáng kiến được nhân rộng, có tính khả thi và mang lại hiệu quả tại đơn vị.

- Các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện các văn bản QPPL của các cấp; văn bản của huyện yêu cầu các UBND cấp xã thực hiện.

- Duy trì tỷ lệ 99% hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn và trước hạn. Thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi đề xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC đầy đủ. Nghiêm túc thực hiện xin lỗi người dân, tổ chức khi đề xảy ra trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ TTHC đạt tỉ lệ 100%.

- Tối thiểu 80% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử. (số hóa hồ sơ TTHC)

- Đảm bảo tỷ lệ hồ sơ giao dịch thanh toán trực tuyến của các TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính đạt từ 30% trở lên.

- Đảm bảo tỉ lệ TTHC có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến, tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến đạt 30% trở lên.

- Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến một phần, toàn trình. Đảm bảo tỷ lệ hồ sơ nhận trực tuyến luôn đạt tối thiểu 50% và phần đầu cuối năm 2023 tỷ lệ đạt 70% theo kế hoạch đề ra.

- Tăng cường việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong CBCC-VC; chỉ đạo CBCC cập nhật, đối soát thông tin lên phần mềm quản lý của tỉnh; có biện pháp xử lý nghiêm đối với những trường hợp không thực hiện đầy đủ và đúng quy định, làm cơ sở đánh giá, xếp loại CBCCVC hàng năm.

- Đẩy mạnh tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước hàng năm đạt tỉ lệ theo quy định.

- Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chuyên môn. Đảm bảo tỷ lệ máy tính, máy in, máy scan cho cán bộ, công chức để làm việc. Thực hiện triển khai xử lý văn bản và hồ sơ trên môi trường mạng đúng quy trình. Tăng cường tỷ lệ văn bản trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử. Tiếp tục thực hiện áp dụng chữ ký số.(trừ văn bản mật).

- Cung cấp trên Trang thông tin điện tử của UBND các xã, thị trấn đảm bảo theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính Phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

Trên đây là Báo cáo kết quả khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác cải cách hành chính trong 6 tháng đầu năm 2023 của UBND huyện Vĩnh Linh./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND huyện;
- Ban Chỉ đạo CCHC huyện;
- Các cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Thái Văn Thành